

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thuyết minh và bản vẽ bố trí tổng mặt bằng tổ chức thi công với đầy đủ các vị trí yêu cầu, đảm bảo khả thi phù hợp với mặt bằng tổng thể công trình theo thiết kế của gói thầu (<i>vị trí bố trí Lán trại tạm; Văn phòng công trường; Thiết bị thi công; Kho bãi tập kết vật liệu, chất thải; Bố trí công ra vào, biển báo công trường...</i>) tại địa điểm thi công;</li> <li>- Và có sơ đồ tổ chức bộ máy trên công trường trong đó ghi rõ trách nhiệm của từng người, đặc biệt là vị trí Chỉ huy trưởng công trường;</li> <li>- Và có thuyết minh chi tiết kèm theo bản vẽ giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Viện dẫn đầy đủ các tiêu chuẩn áp dụng còn hiệu lực phù hợp với từng công tác thi công.</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2	Tiến độ thi công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có đề xuất thời gian thi công gói thầu <math>\leq 120</math> ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng;</li> <li>- Và có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất tiến độ trong E-HSDT và đề xuất về kỹ thuật. Kèm theo biểu đồ tiến độ thi công là biểu đồ huy động nhân lực, máy móc. Các biểu đồ trên phải logic với nhau theo từng thời điểm.</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3	Các biện pháp bảo đảm chất lượng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công xây dựng hợp lý, khả thi phù hợp biện pháp thi công của gói thầu. Viện dẫn đầy đủ các tiêu chuẩn áp dụng còn hiệu lực với vật liệu, cốt liệu và tiêu chuẩn phục vụ nghiệm thu;</li> <li>- Và có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu, vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ công tác thi công. Viện dẫn đầy đủ các tiêu chuẩn áp dụng còn hiệu lực;</li> <li>- Và có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm vật tư vật liệu, cấu kiện (<i>kèm tài liệu chứng minh và đảm bảo tính khả</i></li> </ul>	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
		<i>thi của đơn vị thực hiện thí nghiệm. Trường hợp đơn vị thí nghiệm không gần địa điểm thi công, phải có thuyết minh phương án thực hiện thí nghiệm)</i>	
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có giải pháp vận chuyển tập kết và đổ rác thải rõ ràng, khả thi;</li> <li>- Và có giải pháp cụ thể, khả thi cho việc giảm thiểu bụi, tiếng ồn;</li> <li>- Và có kế hoạch tổ chức đào tạo, an toàn lao động. Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công rõ ràng, khả thi;</li> <li>- Và có biện pháp đảm bảo an ninh khu vực, an toàn giao thông trong quá trình thi công rõ ràng, khả thi;</li> <li>- Và có giải pháp khả thi phòng chống cháy nổ, chữa cháy trong công trường</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết bảo hành công trình theo đúng yêu cầu của E-HSMT với thời gian <math>\geq 12</math> tháng;</li> <li>- Và có thuyết minh phương án bảo hành, sửa chữa tại địa điểm xây dựng các kênh liên hệ để chủ đầu tư liên hệ khi cần bảo hành;</li> <li>- Và cam kết, kèm theo phương án khả thi để khắc phục hỏng hóc, sửa chữa trong vòng 72 giờ tại địa điểm xây dựng kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư (<i>kể cả ngày lễ, ngày nghỉ theo quy định</i>).</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
6	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu cam kết tất cả các hợp đồng trước đó đều hoàn thành đúng tiến độ, quá trình thực hiện nhà thầu không vi phạm hợp đồng, không bị chấm dứt hợp đồng;</li> <li>- Và nhà thầu cam kết tất cả các hợp đồng đã thực hiện đều được bảo hành kịp thời, không phát sinh lỗi lớn trong thời gian bảo hành và quá trình sử dụng tới thời điểm hiện tại.</li> </ul>	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có 01 hợp đồng tiến độ do lỗi nhà thầu hoặc có 01 hợp đồng vi phạm hợp đồng bị chấm dứt hợp đồng;</li> <li>- Hoặc có 01 hợp đồng trong quá trình bảo hành, bị chậm trễ trong khâu bảo hành hoặc có 01 hợp đồng trong quá trình bảo hành phát sinh lỗi nghiêm trọng</li> </ul>	Không đạt
7	Yêu cầu về vật tư, vật liệu đưa vào công trình	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc (<i>trong hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết phải nêu rõ thương hiệu hoặc nhãn hiệu, nhà sản xuất</i>) đối với các loại vật tư, vật liệu chính. Mỗi vật tư, vật liệu được đề xuất tối đa 3 thương hiệu. Thứ tự ưu tiên từ trái qua phải và không được dùng thuật ngữ “hoặc tương đương”</li> <li>- Và vật liệu chính dự kiến sử dụng phải đảm bảo tính khả thi trong việc cung ứng, vận chuyển.</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt
8	Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo chuyển giao công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu cam kết thương thảo, ký kết hợp đồng trực tiếp với chủ đầu tư;</li> <li>- Và nhà thầu cam kết sẽ chấp thuận hoàn toàn các điều kiện thương mại đã được nêu tại E-HSMT (<i>bao gồm nhưng không giới hạn: Tạm ứng hợp đồng, thưởng phạt hợp đồng...</i>);</li> <li>- Và có cam kết trong giá dự thầu phải bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí, bảo hiểm, bảo hành.....</li> </ul>	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

**Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)**

- Không áp dụng